TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26- 7- 2018
V/v: "Ly hôn giữa chị L và anh T"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà
2. Ông Bùi Văn Lịch

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:

Ông Lê Duy Khôi – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2018 về việc "Ly hôn; Tranh chấp nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L Sinh năm: 1995 *(Có mặt)*

Trú tại: Tổ dân phố số 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Anh Lương Thế T Sinh năm: 1990 *(Vắng mặt)*

Trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2018 được bổ sung tại bản tự khai ngày 09/5/2018, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Lương Thế T kết hôn với nhau vào tháng 07 năm 2013, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Trong quá trình chung sống giữa chị và anh T chung sống hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không tu chí làm ăn, thường xuyên rượu chè, cờ bạc đánh đập chị. Gia đình hai bên đã nhiều lần

nhắc nhở anh T tập trung làm ăn và quan tâm vun đắp hạnh phúc gia đình nhưng anh T không thay đổi vì vậy vợ chồng liên tục sảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 11/2015 do mâu thuẫn vợ chồng chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở, suốt từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân và không còn tình cảm với nhau nữa.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, chị đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế T.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Lương Thế H - Sinh ngày 03/12/2013, hiện nay anh T đang nuôi dưỡng. Chị đề nghị được nuôi con và yêu cầu anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự đối với phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T. Giao con chung Lương Thế H - Sinh ngày 03/12/2013 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí ly hôn, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã tiến hành triệu tập anh Lương Thế T đến trụ sở để giải quyết việc hôn nhân giữa anh với chị Nguyễn Thị L. Anh Lương Thế T vẫn cư trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định và thường xuyên có mặt tại nhà, tuy nhiên vẫn cố tình lẩn trốn từ chối tham gia tố tụng nên không thể thực hiện việc tống đạt hoặc thông báo trực tiếp. Tòa án nhân dân huyện N đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo hoà giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Lương Thế T là anh ruột anh T để giao cho anh T theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Lương Thế T vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T kết hôn với nhau vào tháng 7 năm 2013, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định, vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3] Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống, giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T do không hòa hợp với nhau về tính cách nên thường xuyên sảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 1 năm 2015 cho đến nay vợ chồng đã ly thân, cả hai bên

không gặp gỡ để tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Chị L xác định hôn nhân đã tan vỡ và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lương Thế T.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T với những mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh T của chị L là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Xét về điều kiện hoàn cảnh của các bên và căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung; Căn cứ Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình, giao con chung Lương Thế H - Sinh ngày 03/12/2013 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[6] Về mức cấp dưỡng nuôi con chung: Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là trách nhiệm nghĩa vụ của cả chị L và anh T. Để cho con chung có những điều kiện cần thiết đảm bảo cho cuộc sống và phát triển bình thường. Hội đồng xét xử cần xem xét đến điều kiện kinh tế của mỗi người để áp dụng mức cấp dưỡng cho phù hợp với thực tế. Căn cứ vào hoàn cảnh cũng như điều kiện thu nhập của các bên, căn cứ Điều 83, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình, áp dụng mức cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/tháng là phù hợp. Kể từ tháng 07/2018 đến khi con chung Lương Thế H thành niên (đủ 18 tuổi) anh T phải có trách nhiệm thanh toán theo định kỳ hàng tháng cho chị L khoản cấp dưỡng nuôi con trên.

[7] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí ly hôn, anh Lương Thế T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 58 và các Điều 81, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. *Về hôn nhân:* Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lương Thế T.

2.*Về con chung:* Giao con chung Lương Thế H - Sinh ngày 03/12/2013 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lương Thế T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L mỗi tháng 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* kể từ tháng 7 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có trách nhiệm giao con cho chị Loan nuôi dưỡng và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3.*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0001994 ngày 03/5/2018. Anh Lương Thế T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4.*Về quyền kháng cáo:* chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lương Thế T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Xuân Thọ

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THA huyện Nam Trực;*
- *UBND thị trấn N;huyện N, tỉnh Nam Định*
- *Các đương sự,*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu VP*